

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 1898/QĐ-UB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 01 tháng 10 năm 2002

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
V/v phê duyệt định mức chi tiêu cho hoạt động điều tra, đánh giá
công tác dân số và chăm sóc trẻ em hàng năm.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi năm 1994);
- Căn cứ Thông tư số: 45/2001/TTLT/BTC-BKHCNMT ngày 18/6/2002 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học Công nghệ Môi trường về việc hướng dẫn một số chế độ chi tiêu đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Theo đề nghị của Sở Tài chính - Vật giá tại Tờ trình số: 533/TTr-TC-VG ngày 23/9/2002,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt định mức chi tiêu cho hoạt động điều tra, đánh giá công tác dân số và chăm sóc trẻ em của tỉnh hàng năm, cụ thể như sau:

1- Lập phương án và biểu mẫu điều tra: được duyệt mức chi 150.000 đồng, gồm các mẫu sau:

- Lập phương án điều tra, đánh giá đảm bảo nội dung công tác dân số và chăm sóc trẻ em.
- Mẫu phỏng vấn UBND xã, phường, thị trấn.
- Mẫu phỏng vấn cán bộ chuyên trách.
- Mẫu phỏng vấn cộng tác viên.
- Mẫu phỏng vấn hộ gia đình.

* Tất cả các mẫu trên đều phải có đầy đủ nội dung công tác dân số và công tác chăm sóc trẻ em(khoảng từ 25 đến 30 chỉ tiêu).

2- Cung cấp thông tin cho một phiếu: Mức chi 7.000đ/1 phiếu(khoảng 30 chỉ tiêu).

3- Xử lý, tổng hợp phiếu, biểu báo cáo từ 10 đến 15 trang cho một xã/1 buổi: Mức chi 100.000đ(1 buổi khoảng 4 tiếng).

4- Trả thù lao cho cán bộ đi thực địa lấy thông tin tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa: Mức chi 60.000đ/ngày(cán bộ đã hưởng theo mức này thì không được hưởng chế độ công tác phí quy định tại Quyết định số: 718/1998/QĐ-UB ngày 23/9/1998 và Quyết định số: 07/QĐ-UB ngày 04/01/2002 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Điều 2: - Sở Tài chính - Vật giá có trách nhiệm làm thủ tục thẩm tra thanh quyết toán mức chi cho các nội dung được phê duyệt tại điều 1 Quyết định này.

Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh có trách nhiệm thực hiện chi trả và thanh quyết toán các khoản chi nêu trên theo quy định hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND - UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện).
- TT Tỉnh uỷ(thay B/cáo).
- TT HĐND, UBND tỉnh.
- LĐVP.
- Lưu: VT-TH-VX-KTTH.

MTH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

[Handwritten signature]
- K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NÔNG VĂN LỆNH